

Bản án số: 35/2018/HS-PT
Ngày 09 - 5 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lộc Sơn Thái;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tuệ;

Bà Nguyễn Thị Trung Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Hồng Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Tổng Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 28/2018/TLPT-HS ngày 12 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Hữu N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2018/HS-ST ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Hữu N, sinh ngày 08 tháng 4 năm 1982, tại tỉnh H;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường N1, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Đường N1, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh T và bà Lương Thị N2; có vợ và 01 con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 75/2008/HSST ngày 31/3/2008 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội chống người thi hành công vụ; ngày 19/01/2011 vận chuyển sản phẩm động vật (tràng lợn) nhập lậu, phòng PC49 Công an tỉnh Lạng Sơn lập hồ sơ xử phạt phạt tiền 7.500.000đồng; ngày 25/10/2013 mua bán, vận chuyển gia cầm nhập lậu, Công an thành phố Lạng Sơn lập hồ sơ xử phạt phạt tiền 10.000.000đồng; ngày 16/02/2014 kinh doanh hàng hóa nhập lậu Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn có lập hồ sơ xử phạt phạt tiền 40.000.000đồng; ngày 16/7/2014 kinh doanh gia cầm không có giấy chứng nhận kiểm định Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn lập hồ sơ xử phạt phạt tiền 4.000.000đồng.

Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn từ ngày 29/9/2017 đến ngày 23/10/2017 chuyển đến tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đến ngày 03/11/2017 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Có mặt.

Ngoài ra còn có 03 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 15 phút ngày 28/9/2017, phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang các đối tượng Hà Mạnh L1, Chu Văn T, Nguyễn Hữu N, Trần Văn N4 đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi “Sâm” tại phòng trọ số 02, khu nhà trọ thuộc đường N1, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Tang vật thu giữ gồm: 01 chiếc chiếu màu vàng, có kích thước 1,5m x 1,8m; 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài dùng để đánh bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG S8 đã qua sử dụng của Trần Văn N4; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Hữu N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng của Hà Mạnh L1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng của Chu Văn T; 3.400.000 đồng tiền mặt trên chiếu bạc; 22.700.000 đồng tiền mặt thu trên người các đối tượng.

Quá trình điều tra xác định: Do biết phòng trọ số 02 của Đinh Văn C2 tại đường N1 thuê hay có các đối tượng tụ tập đánh bạc nên vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 28/9/2017, Trần Văn N4, Hà Mạnh L1, Nguyễn Hữu N và Chu Văn T đã đến phòng trọ chơi nhưng Đinh Văn C2 không có ở phòng, chỉ có bạn là Ngô Hồng L và Lý Văn T1 đang ngồi nói chuyện. Ngồi chơi được một lúc thì Chu Văn T nói: “Mấy anh, em, chú cháu mình lấy bài ra chơi một lúc nhĩ”, thấy vậy Hà Mạnh L1, Nguyễn Hữu N đồng ý và các bị cáo thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh bạc như sau: Các bị cáo sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân dưới hình thức chơi “Sâm” cụ thể: Quy ước mỗi lá bài là 20.000 đồng, chia bài đều cho bốn người, mỗi người 10 lá. Đánh các lá đồng chất có giá trị từ nhỏ đến lớn. Lá bài có giá trị lớn nhất là 2, bé nhất là 3. Nếu người nào có năm đôi cùng chất bài hoặc tứ quý 2 hoặc dãy bài liền nhau cùng chất thì được báo Sâm (báo thắng). Người nào đánh hết trước số bài trên tay thì người đó thắng, ba người còn lại sẽ phải trả tiền cho người thắng tương ứng với mỗi lá bài còn lại trên tay chưa đánh là 20.000 đồng một lá. Một lúc sau, Trần Văn N4 cũng xuống cùng tham gia đánh bạc với Hà Mạnh L1, Nguyễn Hữu N, Chu Văn T. Đến 22 giờ 15 phút cùng ngày thì lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Khi tham gia đánh bạc, Trần Văn N4 mang theo 16.600.000 đồng, đã bỏ ra 200.000 đồng để đánh bạc, đánh thắng 160.000 đồng; Nguyễn Hữu N mang theo 4.000.000 đồng, đã thua 200.000 đồng; Chu Văn T mang theo 4.000.000 đồng, đã thua 1.500.000 đồng; Hà Mạnh L1 mang theo 230.000 đồng và đã thua hết.

Thu giữ trên chiếu bạc 3.400.000 đồng; thu giữ 16.400.000 đồng trên người Trần Văn N4; 2.500.000 đồng trên người Chu Văn T; 3.800.000 đồng trên người Nguyễn Hữu N. Ngoài Trần Văn N4 khai số tiền mang trong người dùng để trả nợ, các bị cáo còn lại khai nhận toàn bộ số tiền mang trong người mục đích sử dụng để đánh bạc. Do đó, số tiền các bị cáo mang trên người mục đích sử dụng để đánh bạc là 6.300.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 9.700.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2018/HS-ST ngày 02/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu N phạm tội “Đánh bạc”

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; khoản 1 Điều 50; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N 05 (năm) tháng tù, được trừ đi thời gian bị cáo đã tạm giam là 01 tháng 06 ngày, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 03 tháng 24 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, phạt bị cáo 3.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về mức hình phạt cho các bị cáo đồng phạm khác, mức án 06 tháng tù và 05 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm, giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Ngày 12/02/2018, bị cáo Nguyễn Hữu N có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do bị cáo là lao động chính trong gia đình; hiện nay vợ không có nghề nghiệp ổn định và đang mang thai; bị cáo còn đang nuôi một con nhỏ; phải chăm sóc cho hai bên gia đình nội ngoại; bố bị cáo có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân huy chương kháng chiến; mẹ bị cáo có bằng khen thành tích nuôi dưỡng cán bộ thời gian chống Mỹ; trong thời gian tại ngoại, sinh sống tại địa phương, bị cáo không vi phạm gì.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hữu N giữ nguyên nội dung kháng cáo và xuất trình hai biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền phạt theo quyết định của Bản án sơ thẩm.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết mới bị cáo đã xuất trình tại cấp phúc thẩm như: Huân huy chương, Bằng khen của ông Nguyễn Thanh T, bà Lương Thị N2 (là bố, mẹ của bị cáo) vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; vợ bị cáo hiện đang mang thai không có nghề nghiệp ổn định; con còn nhỏ; bị cáo là lao động chính trong gia đình; bị cáo có đơn xin được hưởng án treo có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường Đ; bị cáo xuất trình hai biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền phạt theo quyết định của Bản án sơ thẩm. Xét thấy, các căn cứ trên là tình tiết mới sau khi xét xử sơ thẩm do đó đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu N giữ nguyên mức hình phạt cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hữu N đều thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo về tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội, không oan.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu N xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy: Xét quá trình phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Nguyễn Hữu N, bản án sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo và xử phạt bị cáo 05 tháng tù là đúng quy định. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã xuất trình thêm được các tài liệu chứng cứ Huân huy chương, Bằng khen của ông Nguyễn Thanh T, bà Lương Thị N2 (là bố, mẹ của bị cáo) vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, vợ bị cáo hiện đang mang thai không có nghề nghiệp ổn định; con bị cáo còn nhỏ; bị cáo là lao động chính trong gia đình. Bị cáo có đơn xin được hưởng án treo có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường Đ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hữu N xuất trình hai biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền phạt theo quyết định của Bản án sơ thẩm. Xét thấy, các tình tiết trên là tình tiết mới được bị cáo cung cấp tại cấp phúc thẩm. Mặt khác, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có khả năng tự cải tạo và không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Từ những phân tích trên, đối chiếu với các quy định tại điểm d khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo Nguyễn Hữu N có đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc cho bị cáo hưởng án treo, việc sửa án sơ thẩm là do có tình tiết mới.

[4] Nhận định này cũng phù hợp với ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Hữu N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu N; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2018/HS-ST ngày 02/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; cụ thể:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu N phạm tội Đánh bạc.

1. Về hình phạt

Áp dụng khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 50; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N 05 (năm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày xét xử phúc thẩm 09/5/2018; giao bị cáo Nguyễn Hữu N cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Nguyễn Hữu N có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

2. Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Hữu N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- PV27 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (qua địa chỉ);
- UBND phường Đ, Tp L;
- Tổ HCTP, KTNV&THA;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lộc Sơn Thái